Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

# **CHỦ ĐỀ 1: THỂ HIỆN SỰ TRƯỞNG THÀNH CỦA BẢN THÂN**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

*Sau chủ đề này, HS sẽ:*

* Nhận diện được sự trưởng thành của bản thân.
* Nhận diện được khả năng tư duy độc lập và khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân.
* Điều chỉnh được cảm xúc của bản thân và ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau.
* Thực hiện được công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết đề ra.
* Thể hiện được tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
* *Tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***Năng lực riêng:***

* *Thích ứng với cuộc sống:* Xác định được phong cách của bản thân.
* *Thiết kế và tổ chức hoạt động:* Thể hiện được hứng thú của bản thân và tinh thần lạc quan về cuộc sống; Thể hiện được tư duy độc lập và giải quyết vấn đề của bản thân; Đánh giá được điểm mạnh, yếu và khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân.

**3. Phẩm chất**

* Nhân ái, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Giáo án, SGK, SGV, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12 bản 1 – Chân trời sáng tạo.*
* Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề.
* GV hướng dẫn HS các nhiệm vụ cần chuẩn bị, cần thực hiện trong SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12, cần rèn luyện tại nhà để tham gia các buổi hoạt động trên lớp được hiệu quả.

**2. Đối với học sinh**

* SGK, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12 bản 1 – Chân trời sáng tạo.*
* Thực hiện nhiệm vụ do GV giao trước khi đến lớp.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

## **GỢI Ý NỘI DUNG SINH HOẠT DƯỚI CỜ VÀ SINH HOẠT LỚP**

* Tham gia các hoạt động chào mừng năm học mới.
* Lắng nghe và trao đổi về cách thực hiện tốt nội quy, quy định của nhà trường, của pháp luật.
* Thảo luận về cách xây dựng, thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết đề ra.
* Rèn luyện khả năng tư duy độc lập, khả năng thích ứng với sự thay đổi.
* Thực hành điều chỉnh cảm xúc và cách thức ứng xử hợp lí trong các tình huống giao tiếp.

## **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Gợi mở, kích thích HS mong muốn tìm hiểu về các nội dung mới, lí thú của bài học.

**d. Nội dung:**

*- Giới thiệu ý nghĩa chủ đề:*GV cho HS nghe bài hát *Follow Your Dream - Thanh Duy* và trả lời câu hỏi: *Em hãy nêu cảm nhận sau khi nghe bài hát.*

*- Định hướng nội dung:* GV hướng dẫn HS quan sát tranh chủ đề, đọc và nắm được các nhiệm vụ cần thực hiện trong chủ đề.

**c. Sản phẩm:**

**-** HS nêu cảm nhận của bản thân sau khi nghe bài hát *Follow Your Dream - Thanh Duy.*

- HS nêu các nhiệm vụ cần thực hiện trong chủ đề.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Nhiệm vụ 1: Giới thiệu ý nghĩa chủ đề***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV trình chiếu cho HS quan sát và lắng nghe video bài hát *Follow Your Dream - Thanh Duy:*

[*https://youtu.be/Z2S5RuLtVGA?si=w4\_3hbAAWeSoFFFr*](https://youtu.be/Z2S5RuLtVGA?si=w4_3hbAAWeSoFFFr)

- GV yêu cầu HS thực hiện theo nhóm, vận động theo nhạc và thể hiện sự tự tin khi trình diễn tiết mục.

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Em hãy nêu cảm nhận sau khi nghe bài hát Follow Your Dream của ca sĩ Thanh Duy.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS xem video, lắng nghe, vận động theo nhạc và trả lời câu hỏi.

- GV quan sát HS và cảm nhận sự trưởng thành của HS so với thời gian trước (hình dáng, cách nghĩ, hành vi ứng xử,…).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện một số HS nêu cảm nhận sau khi nghe bài hát.

- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận: *Bài hát Follow Your Dream mang thông điệp truyền cảm hứng mạnh mẽ đến cho người nghe với ca từ ý nghĩa, giai điệu rộn ràng, tràn đầy sự lạc quan và niềm tin yêu cuộc sống. “Hãy luôn giữ vững niềm tin để theo đuổi đến cùng đam mê”. Mỗi người, mỗi số phận trong cuộc đời - nhưng đều gặp nhau ở một điểm chung - đó là mang trong mình những khát khao, hoài bão và sự quyết tâm theo đuổi giấc mơ đến cùng.*

- GV giới thiệu về ý nghĩa của chủ đề: *Mỗi cá nhân có nhiều cách khác nhau để trưởng thành, sự trưởng thành của mỗi cá nhân cũng được biểu hiện khác nhau. Chủ đề này giúp các em nhận ra sự trưởng thành của thân và tự hào về những gì mình đã trải qua, tiếp tục rèn luyện và chuẩn bị tốt nhất cho tương lai sắp tới. Chúng ta cùng vào bài học* ***– Chủ đề 1: Thể hiện sự trưởng thành của bản thân.***

***Nhiệm vụ 2: Định hướng nội dung***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, quan sát tranh minh họa Chủ đề 1 SGK tr.5, kết hợp đọc phần định hướng nội dung SGK tr.6 và trả lời câu hỏi:

*+ Mô tả hình ảnh trong tranh, thảo luận về ý nghĩa của thông điệp trong tranh.*

*+ Nêu các nhiệm vụ cần thực hiện trong Chủ đề 1.*



**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS quan sát tranh minh họa chủ đề, đọc thông tin SGK tr.5 và trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời đại diện 1 – 2 HS mô tả hình ảnh trong tranh, thảo luận về ý nghĩa của thông điệp trong tranh; các nhiệm vụ cần thực hiện trong *Chủ đề 1.*

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, kết luận:

*+ Ý nghĩa của thông điệp trong tranh minh họa: Sự trưởng thành của các em học sinh trong trường.*

*+ Các nhiệm vụ cần thực hiện trong Chủ đề 1:*

* *Nhận diện những biểu hiện của sự trưởng thành ở bản thân.*
* *Xác định những thuận lợi, khó khăn trong quá trình trưởng thành.*
* *Chỉ ra những biểu hiện và ý nghĩa của tư duy độc lập.*
* *Nhận diện khả năng tư duy độc lập qua các tình huống và chia sẻ kinh nghiệm cá nhân trong tư duy độc lập khi giải quyết vấn đề.*
* *Thể hiện khả năng thích ứng với sự thay đổi trong các tình huống.*
* *Rèn luyện khả năng tư duy độc lập, khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân.*
* *Điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau.*
* *Chia sẻ về sự hợp lí trong điều chỉnh cảm xúc của em.*
* *Thực hành điều chỉnh cảm xúc và cách thức ứng xử hợp lí trong các tình huống giao tiếp.*
* *Thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian, các cam kết đề ra và rèn luyện thông qua tình huống.*
* *Vận dụng vào việc xây dựng và thực hiện kế hoạch thực tế của mình.*
* *Phân tích những tình huống cụ thể thể hiện tính trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ những nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống của em.*
* *Thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống và thể hiện các cách này trong một số tình huống.*
* *Tổ chức sự kiện đánh dấu sự trưởng thành.*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ - KẾT NỐI KINH NGHIỆM**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu về sự trưởng thành**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS nhận diện được những biểu hiện khác nhau về sự trưởng thành của bản thân.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS tìm hiểu về sự trưởng thành của bản thân theo các nội dung:

*- Nhận diện những biểu hiện của sự trưởng thành ở bản thân.*

*- Xác định những thuận lợi, khó khăn của em trong quá trình trưởng thành và cách em vượt qua những khó khăn đó.*

*- Chia sẻ cảm nhận của em về bản thân ở thời điểm hiện tại.*

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về sự trưởng thành.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Nhận diện những biểu hiện của sự trưởng thành ở bản thân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV dẫn dắt: *Trưởng thành là khả năng thích ứng được với môi trường, xã hội, nhận thức được rõ thời gian, địa điểm chính xác để có cư xử đúng mực, biết cần làm gì tùy vào hoàn cảnh, văn hóa nơi đang sinh sống.*  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, thực hiện nhiệm vụ: *Đọc các gợi ý về biểu hiện của sự trưởng thành và đánh giá mức độ trưởng thành của bản thân theo bảng mẫu (Đính kèm phía dưới Nhiệm vụ 1).*  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi, chia sẻ về các biểu hiện khác trọng sự trưởng thành của bản thân.    - GV mở rộng kiến thức, trình chiếu cho HS quan sát video về các mức độ trường thành:  <https://youtu.be/-pHkOXmJS2A?si=iXQeZFWdOLAmjud_>  *(Từ 5p5 - 11p20*)  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, làm việc nhóm đôi, liên hệ bản thân và trả lời câu hỏi.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS chia sẻ về các biểu hiện của sự trưởng thành.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận về các biểu hiện của sự trưởng thành: ***Trưởng thành là quá trình phát triển của một cá nhân, trong đó người đó trở nên trưởng thành về mặt tinh thần, tư duy và cảm xúc. Biểu hiện của trưởng thành thường đi kèm với sự trưởng thành về cơ thể và trí tuệ.***  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **1. Tìm hiểu về sự trưởng thành**  ***a. Nhận diện những biểu hiện của sự trưởng thành ở bản thân***  - Biết lắng nghe người khác.  - Biết cách kiên nhẫn.  - Hiểu sâu sắc hơn về tình yêu.  - Không còn xem mình là trung tâm vũ trụ.  - Quan tâm hơn đến cảm xúc của người khác.  - Biết cách chấp nhận hiện thực.  - Biết cách điều tiết cảm xúc của bản thân.  - ... |
| **ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ TRƯỞNG THÀNH CỦA BẢN THÂN**   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Biểu hiện của sự trưởng thành** | | **Tốt** | **Bình thường** | **Chưa tốt** | | **Trong suy nghĩ** | Tư duy độc lập. |  |  |  | | Suy nghĩ khách quan. |  |  |  | | Thể hiện lập trường, quan điểm riêng. |  |  |  | | Chấp nhận bản thân, tôn trọng sự khác biệt. |  |  |  | | Điều chỉnh bản thân để phù hợp với hoàn cảnh. |  |  |  | | **Trong giao tiếp ứng xử** | Kiểm soát và giữ cân bằng cảm xúc. |  |  |  | | Ứng xử hợp lí trong các tình huống giao tiếp khác nhau. |  |  |  | | Giữ lời hứa, cam kết. |  |  |  | | **Trong công việc** | Có tinh thần trách nhiệm trong công việc, tuân thủ nội quy, quy định. |  |  |  | | Thực hiện kế hoạch đặt ra. |  |  |  | | **Trong thể chất** | Tăng chiều cao. |  |  |  | | Thay đổi cân nặng. |  |  |  | | Thay đổi giọng nói. |  |  |  | | **Trong tâm lí** | Có ý chí và kiên định với mục tiêu đề ra. |  |  |  | | Có đam mê riêng của cá nhân và quyết tâm theo đuổi đam mê. |  |  |  | | Có khả năng tư duy độc lập. |  |  |  | | Có khả năng linh hoạt thích ứng với sự thay đổi của cuộc sống. |  |  |  | | **Trong**  **xã hội** | Nhận biết quyền và trách nhiệm công dân. |  |  |  | | Có ý thức thực hiện quyền và trách nhiệm công dân của bản thân. |  |  |  | | Chủ động thiết lập và duy trì các mối quan hệ xã hội. |  |  |  | | Thực hiện việc làm thể hiện quyền và trách nhiệm của bản thân trong gia đình. |  |  |  | | Có khả năng tổ chức cuộc sống cá nhân, công việc và quản lí bản thân. |  |  |  | | |
| ***Nhiệm vụ 2: Xác định những thuận lợi, khó khăn của em trong quá trình trưởng thành và cách em vượt qua những khó khăn đó***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm nhỏ (5 – 6 HS/nhóm).  - GV giao nhiệm vụ cho các nhóm thực hiện: *Xác định những thuận lợi, khó khăn của em trong quá trình trưởng thành và cách em vượt qua những khó khăn đó.*  - GV hướng dẫn các nhóm dựa vào ví dụ mục 2 SGK tr.8, chia sẻ những thuận lợi và khó khăn trong quá trình trưởng thành của bản thân.  - GV yêu cầu HS ghi lại những điểm ấn tượng về bạn trong quá trình khắc phục những khó khăn.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận theo nhóm, liên hệ thực tế, bản thân và trả lời câu hỏi.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ các nhóm trong quá trình thảo luận (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS chia sẻ những thuận lợi, khó khăn của em trong quá trình trưởng thành và cách em vượt qua những khó khăn đó.  - GV mời đại diện HS chia sẻ trước lớp về những điểm ấn tượng của các bạn trong trong quá trình khắc phục những khó khăn.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá, kết luận: ***Các em sẽ cần vượt qua cả những thuận lợi, khó khăn trong quá trình trưởng thành. Chúng ta cần phải học cách tư duy, suy nghĩ để đưa ra được sự lựa chọn sao cho phù hợp thay vì việc giữ nguyên lối tư duy cũ, không thoát ra “cái hang” tư duy nhỏ hẹp.***  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Xác định những thuận lợi, khó khăn của em trong quá trình trưởng thành và cách em vượt qua những khó khăn đó***  ***- Thuận lợi:***  *+* Bố mẹ tôn trọng ý kiến.  + Hướng dẫn tỉ mỉ về cách vượt qua những khó khăn để thực hiện ý tưởng của mình.  +…  ***- Khó khăn:***  + Bị bạn bè trêu chọc về vẻ bên ngoài.  + Mất thời gian dài để thoát ra khỏi nỗi ám ảnh.  ***- Cách vượt qua khó khăn:*** + Chấp nhận vẻ bên ngoài của mình.  + Không ngại ngần khi bị trêu chọc.  + Tìm cách tự khẳng định mình bằng năng lực của bản thân. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ cảm nhận của em về bản thân ở thời điểm hiện tại***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm (3 HS/nhóm).  - GV giao nhiệm vụ cho các nhóm thực hiện: *Chia sẻ cảm nhận của em về bản thân ở thời điểm hiện tại.*  - GV hướng dẫn HS thảo luận theo gợi ý:  *+ Tự hào, hài lòng, chấp nhận,...*  *+ Ngược lại.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận theo nhóm, liên hệ thực tế, bản thân và trả lời câu hỏi.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ các nhóm trong quá trình thảo luận (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS chia sẻ cảm nhận về bản thân và các bạn sau chia sẻ trong nhóm.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá, kết luận: ***Quá trình trưởng thành là một hành trình cá nhân đầy thách thức và cơ hội, và nó không có điểm dừng cuối cùng. Mỗi người trưởng thành theo cách riêng của mình và tìm kiếm ý nghĩa và mục tiêu trong cuộc sống của mình.***  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | ***c. Chia sẻ cảm nhận của em về bản thân ở thời điểm hiện tại***  HS liên hệ với bản thân, liệt kê những việc làm mà bản thân thấy thay đổi với trước kia.  *Ví dụ:*  - Biết cảm nhận được tình yêu thương vô bờ bến của bố mẹ dành cho mình.  - Biết san sẻ với khó khăn vất vả với người khác.  - Nhận ra được những lỗi lầm của mình và cố gắng nỗ lực sửa chữa thay thế và triển khai xong bản thân từng ngày một.  - Ý thức được những hành vi của mình là đúng hay sai và từ đó kiểm soát và điều chỉnh chính bản thân mình.  - ... |

**Hoạt động 2: Nhận diện khả năng tư duy độc lập của bản thân**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS hiểu được ý nghĩa và bản chất của tư duy độc lập trong từng trường hợp và giải thích lí do.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS nhận diện khả năng tư duy độc lập của bản thân theo các nội dung:

*- Lựa chọn những biểu hiện dưới đây để thể hiện tư duy độc lập và giải thích lí do.*

*- Chỉ ra ý nghĩa của tư duy độc lập đối với sự trưởng thành của bản thân.*

*- Kể về những tình huống mà em thể hiện tư duy độc lập và cách em rèn luyện.*

*- Chia sẻ cảm xúc của em khi thể hiện được tư duy độc lập trong giải quyết một vấn đề.*

**c. Sản phẩm:** HS thực hành nhận diện khả năng tư duy độc lập của bản thân.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Lựa chọn những biểu hiện dưới đây để thể hiện tư duy độc lập và giải thích lí do***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV dẫn dắt: *Tư duy độc lập là một kỹ năng tư duy tồn tại khi chúng ta có khả năng đánh giá thông tin và suy nghĩ một cách độc lập, không bị trói buộc bởi ý kiến ​​hoặc áp lực từ bên ngoài. Đây là một khả năng quan trọng để có thể đưa ra quyết định và giải quyết vấn đề một cách tự chủ và sáng tạo.*  - GV chia HS cả lớp thành 5 nhóm.  - GV yêu cầu các nhóm thực hiện nhiệm vụ sau:  *Lựa chọn những biểu hiện dưới đây thể hiện tư duy độc lập và giải thích lí do.*  ***+ Nhóm 1:*** *Tham khảo ý kiến của mọi người về vấn đề mình đang suy nghĩ.*  ***+ Nhóm 2:*** *Tổng hợp và đánh giá ý kiến của mọi người, dựa vào đó xây dựng quan điểm của mình.*  ***+ Nhóm 3:*** *Ra quyết định dựa trên sự nghiên cứu kĩ các yếu tố liên quan.*  ***+ Nhóm 4:*** *Lắng nghe ý kiến của mọi người, sau đó theo ý kiến số đông.*  ***+ Nhóm 5:*** *Luôn lo lắng về quyết định của mình, không biết mọi người có ủng hộ không.*  - GV yêu cầu mỗi nhóm trả lời các câu hỏi sau:  *+ Vì sao tư duy độc lập lại là biểu hiện của trưởng thành?*  *+ Vì sao trường hợp này thể hiện sự độc lập của tư duy?*  *+ Cho ví dụ minh họa thêm về trường hợp này.*  *(Gợi ý: Tư duy độc lập là biểu hiện của trưởng thành vì nó phản ánh khả năng của một người đánh giá và quyết định về các vấn đề một cách riêng biệt, không bị ảnh hưởng quá nhiều bởi ý kiến ​​của người khác).*  - GV mở rộng kiến thức, chia HS cả lớp thành 4 nhóm và thực hiện nhiệm vụ sau:  *Tranh biện về các ý kiến dưới đây và đưa ra những ví dụ cụ thể làm minh chứng.*  ***+ Nhóm 1, 2:*** *Người tư duy độc lập là người luôn giữ ý kiến của mình trong bất cứ hoàn cảnh nào.*  ***+ Nhóm 3, 4:*** *Người có tư duy độc lập là người luôn có cách nhìn riêng, biết thu thập, phân tích thông tin đa chiều trước khi đưa ra kết luận.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận theo nhóm, liên hệ bản thân và trả lời câu hỏi.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ các nhóm trong quá trình thảo luận (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận cho nhóm bạn (theo chiều kim đồng hồ) *(Đính kèm phía dưới Nhiệm vụ 1).*  - GV mời đại diện các nhóm thực hiện phần tranh biện.  - GV yêu cầu các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và kết luận: ***Tư duy độc lập là một kỹ năng quan trọng để nâng cao sự tự chủ và sáng tạo trong việc giải quyết vấn đề và đưa ra quyết định. Nếu chúng ta có thể phát triển khả năng này, chúng ta sẽ trở thành những người tự tin, linh hoạt và thành công trong cuộc sống.***  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **2. Nhận diện khả năng tư duy độc lập của bản thân**  ***a. Lựa chọn những biểu hiện dưới đây để thể hiện tư duy độc lập và giải thích lí do***  ***- Tư duy độc lập trong giải quyết vấn đề:***  + Nhận diện được vấn đề theo cách riêng của mình.  + Chủ động tự tìm cách giải quyết vấn đề.  + Đánh giá một cách độc lập, hiệu quả các cách giải quyết.  ***- Tư duy độc lập trong đánh giá các hiện tượng:***  + Có quan điểm nhìn nhận riêng về các hiện tượng xảy ra.  + Việc đánh giá không bị tác động bởi ngoại cảnh.  +...  ***- Tư duy độc lập trong tiếp nhận và sàng lọc thông tin:***  + Lắng nghe ý kiến của mọi người và sàng lọc theo quan điểm của mình.  + Chủ động chọn lọc và lĩnh hội kiến thức cần cho mình.  + ... |
| **BIỂU HIỆN THỂ HIỆN TƯ DUY ĐỘC LẬP VÀ GIẢI THÍCH**   |  |  | | --- | --- | | **Biểu hiện của tư duy độc lập** | **Giải thích** | | 1. Tham khảo ý kiến của mọi người về vấn đề mình đang suy nghĩ. | Tư duy độc lập không có nghĩa là không tham khảo ý kiến từ người khác, mà cần tham khảo ý kiến và phân tích đầy đủ những ý kiến đó trước khi chấp nhận hay từ chối ý kiến. | | 2. Tổng hợp và đánh giá ý kiến của mọi người, dựa vào đó xây dựng quan điểm của mình. | Tiếp nối nội dung trên, cá nhân cần phải biết tổng hợp ý kiến và đưa ra quan điểm của mình. | | 3. Ra quyết định dựa trên sự nghiên cứu kĩ càng các yếu tố liên quan. | Thể hiện cao của tư duy độc lập. | | 4. Lắng nghe ý kiến của mọi người, sau đó theo ý kiến số đông. | Đôi khi, trong một số việc, chúng ta cũng cần lắng nghe số đông và hãy nghĩ tại sao số đông lại như vậy; mình có thể giữ quan điểm của mình nhưng cần chấp nhận từng số đông nếu đó là nguyên tắc. | | 5. Luôn lo lắng về quyết định của mình, không biết mọi người có ủng hộ không. | Đôi khi chúng ta có thể do dự, nhưng cuối cùng vẫn phải ra quyết định mà không quá phụ thuộc vào người xung quanh. Thường xuyên do dự sẽ là người thiếu tự tin. | | |
| ***Nhiệm vụ 2: Chỉ ra ý nghĩa của tư duy độc lập đối với sự trưởng thành của bản thân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS cả lớp thành 4 nhóm.  - GV yêu cầu các nhóm thảo luận, thực hiện nhiệm vụ sau: *Chỉ ra ý nghĩa của tư duy độc lập đối với sự trưởng thành của bản thân.*  - GV yêu cầu HS xem lại câu trả lời chuẩn bị trong SBT và trả lời câu hỏi.  - GV cho HS bình chọn ý kiến mà mình tâm đắc nhất.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận theo nhóm, liên hệ thực tế, bản thân và trả lời câu hỏi.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ các nhóm trong quá trình thảo luận (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày ý nghĩa của tư duy độc lập đối với sự trưởng thành của bản thân.  - GV yêu cầu các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá, kết luận: ***Tư duy độc lập có vai trò quan trọng trong cuộc sống vì nó giúp con người đứng vững và tự tin đối mặt với những thách thức và quyết định trong cuộc sống.***  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***b. Chỉ ra ý nghĩa của tư duy độc lập đối với sự trưởng thành của bản thân***  - Giúp em tự đưa ra quyết định và tự chịu trách nhiệm về những quyết định của mình.  - Giúp em tự chủ trong hành động, tránh nghe hoặc làm theo số đông.  - Giúp em tự tin trong việc đưa ra lựa chọn và quyết định riêng mà không bị ảnh hưởng quá nhiều bởi ý kiến của người khác.  - Giúp em phân tích và đánh giá các tình huống và vấn đề một cách khách quan.  - Là cách để em tự rèn luyện và phát triển bản thân.  - Giúp em nhận thức về trách nhiệm và hành động tự giác.  - ... |
| ***Nhiệm vụ 3: Kể về những tình huống mà em thể hiện tư duy độc lập và cách em rèn luyện***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS cả lớp thành các nhóm nhỏ (3 – 4 HS/nhóm).  - GV yêu cầu các nhóm thảo luận, thực hiện nhiệm vụ sau: *Kể về những tình huống mà em thể hiện tư duy độc lập và cách rèn luyện.*  - GV giải thích Ví dụ ở mục 3 SGK tr.9.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận theo nhóm, liên hệ thực tế, bản thân và trả lời câu hỏi.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ các nhóm trong quá trình thảo luận (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp về những tình huống thể hiện tư duy độc lập.  - GV yêu cầu các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá, kết luận: ***Tư duy độc lập quan trọng vì nó giúp chúng ta tự chủ, tự tin, giải quyết vấn đề hiệu quả, thúc đẩy sáng tạo, phát triển cá nhân và có trách nhiệm. Bằng cách rèn luyện và thực hành tư duy độc lập, ta có thể tận hưởng cuộc sống và đạt được thành công trong mọi lĩnh vực.***  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***c. Kể về những tình huống mà em thể hiện tư duy độc lập và cách em rèn luyện***  ***- Tình huống 1:***Khi em nghe được thông tin mình bị nhóm bạn trong lớp nói xấu, em đặt nghi vấn cho thông tin này và tìm hiểu vấn đề một cách khách quan.  *🡪 Cách rèn luyện:*  + Luôn kiểm chứng thông tin trước khi đưa ra những nhận định.  + Không nghe theo ý kiến nào nếu chưa có đủ lí lẽ thuyết phục.  + ...  ***- Tình huống 2:***Nhiều ý kiến cho rằng xu thế của giới trẻ hiện nay là sống rất thực dụng, riêng em không nghĩ như vậy.  *🡪 Cách rèn luyện:*  + Trau dồi kiến thức để có đủ thông tin cho suy nghĩ độc lập.  + Nhìn mọi vấn đề cần khách quan, tìm ra cả ưu và nhược điểm. |
| ***Nhiệm vụ 4: Chia sẻ cảm xúc của em khi thể hiện được tư duy độc lập trong giải quyết một vấn đề***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức buổi tọa đàm trên lớp, phỏng vấn nhanh HS chia sẻ về cảm xúc của các em khi thể hiện được tư duy độc lập.  - GV định hướng để HS rèn luyện cho mình tư duy độc lập.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tham gia buổi tọa đàm và trả lời câu hỏi phỏng vấn của GV.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi phỏng vấn về cảm xúc khi thể hiện tư duy độc lập.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá, kết luận về cảm xúc tư duy độc lập trong giải quyết một vấn đề  - GV chuyển sang nội dung tiếp theo. | ***d. Chia sẻ cảm xúc của em khi thể hiện được tư duy độc lập trong giải quyết một vấn đề***  Khi thể hiện được tư duy độc lập trong giải quyết một vấn đề, chúng ta đã sử dụng được thông tin một cách khách quan, suy nghĩ logic và linh hoạt, có lòng tự tin trong quan điểm của bản thân nhưng sẵn lòng thay đổi khi cần thiết. |

**RÈN LUYỆN KĨ NĂNG VÀ VẬN DỤNG - MỞ RỘNG**

**Hoạt động 3: Thể hiện khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS rèn luyện khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân và biết điều chỉnh theo hướng tích cực.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS thể hiện khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân theo nội dung:

- Thảo luận về những biểu hiện của khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân.

- Thể hiện khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân trong các tình huống.

- Chia sẻ suy nghĩ của em về khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân.

**c. Sản phẩm:** HS thể hiện khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận về những biểu hiện của khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV giải thích cho HS: *Dấu hiệu thích ứng với sự thay đổi môi trường, điều kiện sống và sự thay đổi cơ thể (nếu có).*  - GV chia HS cả lớp thành 4 nhóm.  - GV yêu cầu các nhóm quan sát mục 1 SGK tr.10 và thực hiện nhiệm vụ: *Thảo luận về những biểu hiện của khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân.*  - GV trình chiếu cho HS quan sát video về khả năng thích ứng với sự thay đổi của môi trường, điều kiện sống:  <https://youtu.be/cl8YjBwM0NQ?si=aSW6YHONMow_ydOs>  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS các nhóm thảo luận, chỉ ra những biểu hiện của khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân.  - GV quan sát, hướng dẫn, kịp thời hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ những biểu hiện của khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân.  - GV yêu cầu các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét, nêu đáp án khác (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  **-** GV nhận xét, đánh giá và kết luận: ***Thay đổi bản thân là quá trình thay đổi tư duy, lối sống, thái độ, hành vi của mình để trở nên tốt hơn và có giá trị với xã hội. Quá trình này bao gồm việc trau dồi kiến thức, cải thiện kỹ năng, loại bỏ thói quen xấu, nâng cao sức khoẻ, chú trọng vào đời sống tinh thần, phát triển mối quan hệ,...***  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **3. Thể hiện khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân**  ***a. Thảo luận về những biểu hiện của khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân***  ***- Biểu hiện khả năng thích ứng với sự thay đổi của môi trường học tập hoặc làm việc:***  + Có cảm xúc tích cực khi đón nhận môi trường học tập (làm việc) mới.  + Dễ dàng bắt đầu công việc và tập trung cho công việc.  + Đạt được mục tiêu công việc đặt ra.  + ...  ***- Biểu hiện khả năng thích ứng với sự thay đổi của điều kiện sống:***  + Chấp nhận hoàn cảnh và không than phiền.  + Điều chỉnh cảm xúc theo hướng tích cực.  + Vẫn giữ được hiệu quả công việc, quan hệ, suy nghĩ tích cực.  + ...  ***- Biểu hiện khả năng thích ứng với sự thay đổi của cơ thể (nếu có):***  + Chấp nhận bản thân.  + Suy nghĩ tích cực với thực trạng mới của bản thân.  + Làm nhiều việc có ý nghĩa.  + ... |
| ***Nhiệm vụ 2: Thể hiện khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân trong các tình huống***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS cả lớp thành 6 nhóm (3 nhóm cùng thực hiện một nhiệm vụ).  - GV giao nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm như sau:  *Thực hành thể hiện khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân trong tình huống sau:*  ***+ Nhóm 1, 2, 3:***   |  | | --- | | **Tình huống 1:**  Năm nay sẽ là năm có nhiều biến động đối với H và các bạn của H. Sau khi tốt nghiệp phổ thông, bạn thì đi học, bạn thì đi làm. H sẽ thi vào một trường đại học ở thành phố nhưng hiện tại, Hchưa hình dung hết được những gì sẽ diễn ra trong tương lai, H biết rõ ràng đây là dấu mốc lớn gắn với sự thay đổi trong cuộc đời mình.  *Nếu là H, em sẽ làm gì để thích ứng với sự thay đổi đó?* |   ***+ Nhóm 4, 5, 6:***   |  | | --- | | **Tình huống 2:**  Trước đây gia đình D sống rất vui vẻ, hạnh phúc, nhưng vài năm gần đây, bố mẹ D thường xuyên mâu thuẫn, cãi vã nhau. D cảm thấy rất lo lắng và bất an. Rồi bố mẹ quyết định li hôn, D sống với mẹ còn em trai D sống với bố.  *Nếu là D, em sẽ làm gì để thích ứng với hoàn cảnh mới?* |   - GV khuyến khích các nhóm sắm vai và xử lí tình huống, thể hiện khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân.  - GV mở rộng kiến thức, bổ sung tình huống về những thay đổi có thể xảy ra với chính bản thân, điều kiện sống. GV yêu cầu HS tiếp tục thảo luận theo nhóm, thực hiện nhiệm vụ:  *Em hãy nhận xét về hành vi của các nhân vật trong tình huống dưới đây:*   |  | | --- | | **Tình huống 1:**  Hình như dạo này M hay chỉ trích, phê phán các bạn. Trước đây M ít đưa ra những nhận xét về ai đó. Các bạn trong lớp cũng cảm thấy khó chịu vị sự thay đổi này của M. |  |  | | --- | | **Tình huống 2:**  Mấy năm học cấp Trung học phổ thông, S tăng chiều cao khá nhanh so với các bạn trong lớp. S cảm thấy không quen với chính mình và hay đi đứng lòng khòng cùng dáng vẻ thiếu tự tin. Trong khi đó, Q thì vẫn bé như hồi học Trung học cơ sở và các bạn hay gọi là chim chích. Ai trong lớp cũng bảo hai bạn bù trừ được cho nhau thì tốt. |   **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS các nhóm thảo luận, tìm ra phương án thể hiện khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân.  - GV quan sát, hướng dẫn, kịp thời hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm thể hiện khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân trong *tình huống 1 và 2.*  - GV mời đại diện các nhóm trả lời câu hỏi mở rộng:  ***+ Tình huống 1:*** *M nhìn lại bản thân thấy mình có những biểu hiện thiếu tích cực và có ý thức điều chỉnh dần, giảm bớt sự chỉ trích.*  ***+ Tình huống 2:*** *Về hình dáng, chúng ta có thể khắc phục một chút nhờ tập luyện, song cần biết chấp nhận và hãy tự tin là chính mình; trau dồi những năng lực và phẩm chất tốt đẹp - điều đó sẽ giúp chúng ta tự tin.*  - GV yêu cầu các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét, nêu đáp án khác (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  **-** GV nhận xét, đánh giá và kết luận: ***Quá trình thay đổi bản thân có thể gặp nhiều khó khăn, đòi hỏi sự kiên trì, sự quyết tâm và nhất quán trong cách hành động.***  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***3.2. Thể hiện khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân trong các tình huống***  ***- Tình huống 1:***  + Tìm hiểu môi trường nơi trường đại học đóng.  + Tìm hiểu kĩ về trường đại học, phương pháp học...; nơi ở (nếu phải xa nhà).  + Xác định những khó khăn có thể gặp khi học đại học,  + Xác định cách vượt qua khó khăn (nếu có).  + ...  ***- Tình huống 2:***  + Chấp nhận sự thật và sẵn sàng đối mặt với sự thật này.  + Không ngại đối mặt nếu bị bạn bè đàm tiếu và có cách ứng xử phù hợp.  + Suy nghĩ tích cực rằng sau li hôn, bố mẹ có thể có cuộc sống phù hợp hơn và đối với mình thì bố mẹ vẫn là bố mẹ, vẫn yêu thương mình.  + Suy nghĩ xây dựng cuộc sống tương lai một cách tích cực.  + ... |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ suy nghĩ của em về khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS cả lớp thành các nhóm (2 – 3 HS/nhóm).  - GV yêu cầu các nhóm thảo luận, thực hiện nhiệm vụ: *Chia sẻ suy nghĩ của em về khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS các nhóm thảo luận, liên hệ bản thân và trả lời câu hỏi.  - GV quan sát, hướng dẫn, kịp thời hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS chia sẻ suy nghĩ của em về khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân.  - GV yêu cầu HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu đáp án khác (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  **-** GV nhận xét, đánh giá và kết luận: ***Thích ứng với sự thay đổi bản thân tạo ra cơ hội để phát triển và mở rộng các kỹ năng. Bên cạnh đó còn giúp em mở rộng tầm nhìn về cuộc sống và thế giới xung quanh.***  - GV chuyển sang nội dung tiếp theo. | ***c. Chia sẻ suy nghĩ của em về khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân***  HS liên hệ với bản thân, chia sẻ suy nghĩ về khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân.  *Ví dụ:*  Thay đổi bản thân giúp em tìm ra niềm đam mê và mục tiêu trong cuộc sống. Khi em định hướng đúng và làm những điều mà em yêu thích, em tạo ra một ý nghĩa sâu sắc và tăng sự hài lòng với bản thân và cuộc sống. Việc phát triển bản thân và đạt được những thành tựu cá nhân mang lại niềm vui và hạnh phúc cho em. |

**Hoạt động 4: Điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS hiểu được sự trưởng thành của bản thân thể hiện ở việc làm chủ được cảm xúc của mình và ứng xử phù hợp với các tình huống giao tiếp khác nhau.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lí theo nội dung:

*- Đóng vai thể hiện cách điều chỉnh cảm xúc và ứng xử của nhân vật trong các tình huống.*

*- Trao đổi về sự hợp lí trong ứng xử của em và các bạn với các tình huống giao tiếp trên.*

*- Chia sẻ cách điều chỉnh cảm xúc của bản thân để ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau.*

**c. Sản phẩm:** HS thực hành điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Đóng vai thể hiện cách điều chỉnh cảm xúc và ứng xử của nhân vật trong các tình huống***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS cả lớp thành các nhóm đôi (2 HS/nhóm) và nhóm ba (3 HS/nhóm).  - GV giao nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm như sau:  *Thực hành thể hiện cách điều chỉnh cảm xúc và ứng xử của nhân vật trong tình huống sau:*  ***+ Nhóm đôi:***   |  | | --- | | **Tình huống 1:**  G bị lớp trưởng nhắc nhở trong giờ sinh hoạt lớp vì phạm lỗi đi học muộn và nói chuyện riêng trong giờ học. Sau buổi học, lớp trưởng tiến lại phía G để hỏi chuyện.  *Nếu là G, em nên làm gì?* |   ***+ Nhóm ba:***   |  | | --- | | **Tình huống 2:**  K có hai người bạn thân trong lớp là M và T. M và T cùng tham gia kì thi chọn đội tuyển học sinh giỏi Toán của trường. M được vào vòng trong, còn T bị loại.  *Nếu là K, em nên ứng xử thế nào?* |   - GV khuyến khích các nhóm sắm vai và xử lí tình huống, thể hiện cách điều chỉnh cảm xúc và ứng xử của nhân vật.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS các nhóm thảo luận, tìm ra phương án thể hiện cách điều chỉnh cảm xúc và ứng xử của nhân vật.  - GV quan sát, hướng dẫn, kịp thời hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện nhóm đôi thể hiện cách điều chỉnh cảm xúc và ứng xử của nhân vật trong tình huống 1 và nhóm ba thể hiện cách điều chỉnh cảm xúc và ứng xử của nhân vật trong tình huống 2.  - GV yêu cầu các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét, nêu đáp án khác (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  **-** GV nhận xét, đánh giá và kết luận: ***Việc biết điều chỉnh cảm xúc là một kỹ năng quan trọng trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta. Điều này có tầm quan trọng vì nó ảnh hưởng đến sự cân bằng tâm lí, sức khỏe và mối quan hệ của chúng ta.***  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **4. Điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau**  ***a. Đóng vai thể hiện cách điều chỉnh cảm xúc và ứng xử của nhân vật trong các tình huống***  ***- Tình huống 1:*** G thể hiện gương mặt bình tĩnh, không tức giận, nhận lỗi sai của bản thân và hứa với lớp trưởng sẽ không vi phạm nữa.  ***- Tình huống 2:*** K chúc mừng M vì được vào đội tuyển học giỏi Toán của trường và động viên, khen bạn T đã làm tốt rồi. |
| ***Nhiệm vụ 2: Trao đổi về sự hợp lí trong ứng xử của em và các bạn với các tình huống giao tiếp trên***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS quan sát gợi ý SGK tr.11 và thực hiện nhiệm vụ: *Nhìn lại cách ứng xử của nhóm mình xem ứng xử đó đã hợp lí chưa?*  - GV mở rộng kiến thức, chia HS thành 3 nhóm và thực hiện nhiệm vụ:  *Thực hiện cách ứng xử phù hợp cho các tình huống sau:*  ***+ Nhóm 1 - Tình huống 1:*** *Em đang tức giận với bạn, đúng lúc cô giáo bước vào lớp và hỏi em có chuyện gì vậy?*  ***+ Nhóm 2 - Tình huống 2:*** *Em đang lo lắng và căng thẳng vì không biết phải nói gì với bố mẹ về bài kiểm tra điểm thấp. Lúc này, mẹ đi làm về với gương mặt mệt mỏi nhưng vẫn hỏi em: Hôm nay ở lớp học thế nào hả con?*  ***+ Nhóm 3 - Tình huống 3:*** *Không khí trong lớp trầm xuống, các bạn đang chia sẻ với H vì gia đình bạn H có chuyện không may, đúng lúc này, em nhận được tin là mình đạt giải cao trong kì thi khoa học kĩ thuật cấp trường, em muốn hét to và khoe với các bạn.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS các nhóm thảo luận, tìm ra cách ứng xử phù hợp cho tình huống.  - GV quan sát, hướng dẫn, kịp thời hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS chia sẻ trước lớp về cách ứng xử của nhóm mình xem ứng xử đó đã hợp lí chưa.  - GV mời đại diện các nhóm thực hành xử lí tình huống mở rộng:  ***+ Tình huống 1:*** *Điều chỉnh cảm xúc tức giận, bình tĩnh trả lời câu hỏi của GV.*  ***+ Tình huống 2:*** *Em giữ vẻ mặt bình tĩnh, không lo lắng và hỏi thăm mẹ: mẹ nghỉ ngơi chút đi đã, con pha nước cho mẹ uống nhé. Tối con nói chuyện về bài vở với mẹ sau ạ.*  ***+ Tình huống 3:*** *Em kiềm chế cảm xúc, không thể hiện ra bên ngoài trong tình huống mọi người đang buồn. Tạm cất niềm vui, em chia sẻ nỗi buồn cùng bạn trước.*  - GV yêu cầu các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét, nêu đáp án khác (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  **-** GV nhận xét, đánh giá và kết luận: ***Trong cuộc sống, văn hoá ứng xử là một điều vô cùng cần thiết và quan trọng khi có thể giúp chúng ta chữa lành các mối quan hệ, gắn kết những người xung quanh ra và tạo ra nền tảng yêu thương trong xã hội.***  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***b. Trao đổi về sự hợp lí trong ứng xử của em và các bạn với các tình huống giao tiếp trên***  HS cùng nhìn lại cách ứng xử của nhóm mình xem ứng xử đó đã hợp lí chưa. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ cách điều chỉnh cảm xúc của bản thân để ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV trao đổi với cả lớp về ý nghĩa của việc điều chỉnh cảm xúc phù hợp.  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân và thực hiện nhiệm vụ: *Chia sẻ cảm nghĩ của bản thân về ý nghĩa của việc điều chỉnh cảm xúc phù hợp.*  - GV trình chiếu cho HS quan sát video về bí quyết kiểm soát cảm xúc:  <https://youtu.be/RvrhBGZklD4?si=g5vjlzQlKtjvr9XS>  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS liên hệ bản thân và trả lời câu hỏi.  - GV quan sát, hướng dẫn, kịp thời hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện HS chia sẻ trước lớp cảm nghĩ của bản thân về ý nghĩa của việc điều chỉnh cảm xúc phù hợp.  - GV yêu cầu HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu đáp án khác (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  **-** GV nhận xét, đánh giá và kết luận: ***Hãy luôn điều chỉnh cảm xúc phù hợp với từng tình huống, vì các tình huống của cuộc sống cũng luôn vận động và thay đổi nên cách ứng xử cần có những điều chỉnh. Hơn nữa, việc luôn rút kinh nghiệm sẽ làm cho ta có ứng xử tốt hơn ở những lần sau.***  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | ***c. Chia sẻ cách điều chỉnh cảm xúc của bản thân để ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau***  *Gợi ý:*  ***- Tình huống 1*:** Hoa đang vẽ tranh thì em trai bất ngờ chạy đến và làm đổ hộp màu nước lên tranh của Hoa. Hoa tức giận và quát em.  🡪 *Phương án điều chỉnh cảm xúc:* Hoa không nên quát em như vậy. Thay vào đó phải giải thích cho em hiểu hành động của em là sai, lần sau không được làm như thế nữa.  **- *Tình huống 2:*** Khánh đang ngồi đọc sách trong thư viện thì Hùng chạy đến thông báo rằng Khánh được chọn vào đội bóng đá giao lưu với trường bạn. Khánh vui mừng, reo lên sung sướng.  🡪 *Phương án điều chỉnh cảm xúc:* Khánh không nên reo lên vì đang ở trong thư viện, sẽ làm ảnh hưởng đến mọi người. |

**Hoạt động 5: Thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS hiểu được sự trưởng thành của mỗi cá nhân được thể hiện qua việc luôn hoàn thành trách nhiệm với công việc được giao theo kế hoạch.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra theo nội dung:

*- Thảo luận cách thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra.*

*- Đóng vai nhân vật trong các tình huống sau để thực hiện được công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra.*

*- Chia sẻ cảm xúc của em khi thực hiện được công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra.*

**c. Sản phẩm:** HS thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận cách thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS cả lớp thành 4 nhóm.  - GV giao nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm như sau: *Nêu cách thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra.*  *-* GV hướng dẫn HS thảo luận theo gợi ý: *làm thế nào để mình không bị lỡ hẹn, sai hẹn, hoàn thành đúng thời gian cho phép.*  - GV yêu cầu các nhóm viết vào bảng (giấy khổ to) kết quả thảo luận.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS các nhóm thảo luận, viết kết quả thảo luận vào bảng (giấy khổ to).  - GV quan sát, hướng dẫn, kịp thời hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV cho các nhóm treo sản phẩm của nhóm mình lên tường và lần lượt đọc kết quả của nhóm khác theo chiều kim đồng hồ.  - GV yêu cầu các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét, nêu đáp án khác (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  **-** GV nhận xét, đánh giá và kết luận: ***Việc thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra mang ý nghĩa quan trọng vì nó giúp xây dựng sự tin tưởng, tạo môi trường hòa thuận, phát triển kỹ năng tốt, đồng thời hỗ trợ và tạo ảnh hưởng tích cực đối với cả bản thân và cộng đồng.***  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **5. Thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra**  ***a. Thảo luận cách thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra***  - Hình dung khối lượng công việc và thời gian có thể hoàn thành công việc.  - Sắp xếp công việc theo trật tự ưu tiên thực hiện.  - Đặt ra một khoảng thời gian phù hợp cho từng việc và tập trung cao độ để thực hiện các việc trong khoảng thời gian đó.  - Tính đến những yếu tố bất thường có thể xảy ra ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch.  - Có phương án xử lí khi có những vấn đề nảy sinh.  - Xác định thời gian cần thiết để hoàn thành công việc. Việc ước lượng không đúng sẽ dẫn đến sai hẹn.  - Xác định đúng khả năng hoàn thành loại công việc mà mình nhận. Có người rất nhiệt tình nhận việc nhưng khả năng hoàn thành hạn chế nên dẫn đến lỡ việc.  - Biết được những công cụ cần thiết để hoàn thành công việc mà mình có thể sử dụng. Việc thiếu công cụ cũng ảnh hưởng đến việc hoàn thành tiến độ.  - Có thái độ nghiêm túc với công việc được giao. Những người luôn nghiêm túc với công việc thường luôn trăn trở về việc đó. Nếu thấy khả năng hoàn thành có thể không thực hiện được đúng hạn, cần trao đổi lại sớm với người giao việc,... |
| ***Nhiệm vụ 2: Đóng vai nhân vật trong các tình huống sau để thực hiện được công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS cả lớp thành 6 nhóm (3 nhóm cùng thực hiện một nhiệm vụ).  - GV giao nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm như sau:  *Thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra trong tình huống sau:*  ***+ Nhóm 1, 2, 3:***   |  | | --- | | **Tình huống 1:**  Tuần này bố mẹ đi công tác nên P phải tự hoàn thành các công việc nhà và đưa đón em đi học. P hứa với bố mẹ là sẽ thực hiện đúng thời gian biểu của mình và chăm sóc em cũng như quản lí việc tự học của em. Tuy nhiên, để hoàn thành tất cả các công việc này đối với P là không dễ dàng.  *Nếu là P, em sẽ sắp xếp mọi việc như thế nào?* |   ***+ Nhóm 4, 5, 6:***   |  | | --- | | **Tình huống 2:**  S cam kết sẽ hoàn thành nhiệm vụ của nhóm vào cuối tuần này và S cũng hứa với bố mẹ sẽ tổng vệ sinh nhà cửa sau nhiều lần thất hứa. Tuy nhiên, S vừa được thông báo sáng thứ Bảy và sáng Chủ nhật tuần này, đội bóng của S sẽ tham gia đá giao hữu mà vị trí của S lại không thể thay thế. S đang lo ngại vì sợ không hoàn thành được bài tập nhóm và lại tiếp tục thất hứa với bố mẹ.  *Nếu là S, em sẽ thực hiện mọi việc như thế nào?* |   - GV khuyến khích các nhóm sắm vai và xử lí tình huống, thực hiện được công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra.  - GV giải thích thêm về nguyên nhân giúp thực hiện được cam kết:  *+ Lòng tự trọng cao, giữ uy tín, hình ảnh của cá nhân,... (không muốn bị nhắc nhở, bị phê bình, bị trách móc).*  *+ Hình thành thói quen tốt là luôn giữ lời hứa nên khi không thực hiện đúng cam kết, bản thân sẽ day dứt, khó chịu.*  *+ Mong muốn người khác được vui khi mình thực hiện đúng cam kết.*  *+ ...*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS các nhóm thảo luận, giải quyết tình huống.  - GV quan sát, hướng dẫn, kịp thời hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ratrong *tình huống 1 và 2.*  - GV yêu cầu các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét, nêu đáp án khác (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV định hướng HS nâng cao lòng tự trọng để thực hiện tốt cam kết.  **-** GV nhận xét, đánh giá và kết luận: ***Lòng tự trọng là sự coi trọng danh dự, phẩm chất, tư cách của chính bản thân. Mất tự trọng bạn sẽ mất đi rất nhiều thứ, mất luôn cả giá trị chính mình. Chính vì thế, mỗi chúng ta cần phải rèn luyện bản thân thực hiện có kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đã đề ra.***  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***b. Đóng vai nhân vật trong các tình huống sau để thực hiện được công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra***  ***- Tình huống 1:*** P nên lập thời gian biểu những công việc cần làm, việc nào quan trọng thì ưu tiên làm đầu tiên.  ***- Tình huống 2:***  + S nên thông báo với các bạn trong đội bóng về tình hình đang xảy ra và tìm kiếm phương án hợp lí.  + S tham gia đá bóng giao hữu và xin về sớm để hoàn thành nhiệm vụ của nhóm và tổng vệ sinh nhà cửa.  + S xin các bạn trong nhóm sẽ hoàn thành nhiệm vụ muộn nhưng vẫn đảm bảo tiến độ công việc của cả nhóm. S giải thích lí do và nhờ bố mẹ cùng vệ sinh nhà cửa chung với mình. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ cảm xúc của em khi thực hiện được công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV phỏng vấn nhanh HS về cảm xúc khi mình hoàn thành nhiệm vụ đúng hạn.  - GV mời nhanh và nhiều nhất HS có thể trả lời câu hỏi.  - GV chia sẻ cảm xúc của bản thân khi hoàn thành đúng hạn và khi HS của mình hoàn thành đúng hạn.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trả lời phỏng vấn nhanh của GV.  - GV quan sát, hướng dẫn, kịp thời hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại một số HS trả lời câu hỏi phỏng vấn về cảm xúc khi hoàn thành nhiệm vụ đúng hạn.  - GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, nêu đáp án khác (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  -GV nhận xét, đánh giá và kết luận về ý nghĩa khi thực hiện được công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | ***c. Chia sẻ cảm xúc của em khi thực hiện được công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra***  Khi hoàn thành công việc đúng hạn, giúp quản lí thời gian của mình hiệu quả hơn, phân chia công việc và phân chia quỹ thời gian hiện có của mình khoa học hơn để hoàn thành đúng thời hạn. |

**Hoạt động 6: Sống và làm việc theo pháp luật**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS hiểu người trưởng thành luôn biết sống và làm việc theo pháp luật ở những nơi mình tham gia hoạt động sống.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS sống và làm việc theo pháp luật theo nội dung:

*- Thảo luận cách thể hiện trách nhiệm, sự trung thực khi tuân thủ những nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.*

*- Đóng vai thể hiện tính trách nhiệm, sự trung thực trong việc tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong những tình huống.*

*- Phân tích những tình huống mà em đã thể hiện tính trách nhiệm, sự trung thực khi tuân thủ những nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.*

*- Chia sẻ cảm nhận của em khi mỗi người biết sống và làm việc theo pháp luật.*

**c. Sản phẩm:** HS thực hiện sống và làm theo pháp luật.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận cách thể hiện trách nhiệm, sự trung thực khi tuân thủ những nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV sử dụng phương pháp hỏi - đáp, yêu cầu HS thảo luận cặp đôi: *Những không gian nào HS hay tham gia và ở đó có những quy định gì cho mọi người?*  *Gợi ý:*  *+ Tham gia giao thông: tuân thủ Luật Giao thông,*  *+ Tham gia sinh hoạt nơi công cộng: giữ trật tự, vệ sinh, hành vi văn minh.*  *+ Đứng đợi xe bus: không chen lấn, xô đẩy, nhường chỗ cho người già, trẻ nhỏ, phụ nữ có bầu.*  *+ Nơi công cộng: không xả rác bừa bãi, không hút thuốc lá,...*  *+ Không mặc đồ hở hang khi đi lễ chùa,...*  *+ Không nói chuyện ồn ào, gây ảnh hưởng đến mọi người xung quanh.*  *+ ...*  - GV trình chiếu cho HS quan sát hình ảnh, video về những quy định ở nơi công cộng *(Đính kèm phía dưới Nhiệm vụ 1).*  - GV giải thích về mối quan hệ giữa trung thực với tuân thủ quy định của pháp định:  *+ Quy định của pháp luật đặt ra giúp mỗi người trong xã hội có trách nhiệm tuân thủ những quy định chung. Ngoài ra, giá trị đạo đức xã hội được hình thành trong mỗi cá nhân cũng giúp họ sống theo chuẩn mực xã hội. Sự trung thực là giá trị đạo đức giúp mỗi cá nhân tự nguyện, tự giác thực hiện các nội quy, quy định, chuẩn mực mà không cần sự giám sát, nhắc nhở,...*  *+ Người không trung thực thường tìm cách “lách luật” để thực hiện những ý đồ riêng của mình, không vì lợi ích chung, lợi ích xã hội.*  *+ Như vậy, người trung thực luôn tuân thủ luật pháp và cố gắng làm đúng; nếu vi phạm vì chưa hiểu biết đầy đủ thì người trung thực sẵn sàng nhận hình phạt. Còn người không trung thực thì luôn tìm cách che đậy hành vi vi phạm và còn cố tình vi phạm vì lợi ích riêng.*  *+ Hiểu biết luật, hiểu biết giới hạn của hành vi thì chúng ta có sự tự do trong hành động (tự do trong giới hạn cho phép).*  - GV yêu cầu HS trao đổi cặp đôi và thực hiện nhiệm vụ: *Nêu cách thể hiện trách nhiệm, sự trung thực khi tuân thủ những nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận cặp đôi, liên hệ thực tế, liên hệ bản thân và trả lời câu hỏi.  - GV quan sát, hướng dẫn, kịp thời hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại một số cặp đôi nêu cách thể hiện trách nhiệm, sự trung thực khi tuân thủ những nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  **-** GV nhận xét, đánh giá và kết luận: ***Thể hiện trách nhiệm, sự trung thực khi tuân thủ những nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống thể hiện văn hóa ứng xử nơi công cộng, lối sống đẹp, sự văn minh của mỗi người.***  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **6. Sống và làm việc theo pháp luật**  ***a. Thảo luận cách thể hiện trách nhiệm, sự trung thực khi tuân thủ những nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống***  ***- Cách thể hiện tinh thần trách nhiệm khi tuân thủ nội quy, quy định:***  + Tìm hiểu các quy định về hành vi, lời nói, việc làm,... đối với mỗi công dân khi tham gia hoạt động.  + Chỉ ra hậu quả của hành vi vi phạm pháp luật.  + Hiểu rõ việc tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật là trách nhiệm của mỗi công dân.  + Lên tiếng và có những hành động để bênh vực sự thực, bênh vực lẽ phải và những người trung thực dám lên án hành vi gian dối.  + Ngăn chặn những hành vi lừa lọc, thiếu trung thực, tuyên truyền mọi người cùng noi gương những tấm gương về sự trung thực.  + ...  ***- Cách thể hiện sự trung thực khi tuân thủ nội quy, quy định:***  + Tự giác thực hiện các nội quy, quy định.  + Dám chịu trách nhiệm nếu làm sai, không đổ lỗi.  + Là học sinh thì tránh việc chép bài, quay cóp, gian lận trong thi cử, hãy tự cố gắng học bài và làm bài năng lực thật của mình.  + ... |
| **NHỮNG QUY ĐỊNH Ở NƠI CÔNG CỘNG**   |  |  | | --- | --- | | *Gần 7 năm, xử phạt được khoảng... 40 người hút thuốc nơi công cộng*  *Không hút thuốc nơi công cộng* | Bài 115: Đáng buồn “văn hóa chen lấn”  *Không chen lấn xô đẩy* | | Đi chùa mặc phản cảm có vi phạm pháp luật không theo quy định?  *Không ăn mặc hở hang khi đi lễ chùa* | HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM AN TOÀN GIAO THÔNG  *Tuân thủ Luật Giao thông* |   ***\* Quan sát video:***  *+ Dạy trẻ ứng xử văn minh nơi công cộng:*  [*https://youtu.be/1dwPa7trNdQ?si=37wLn3PRj39yaJQo*](https://youtu.be/1dwPa7trNdQ?si=37wLn3PRj39yaJQo)  *+ Ứng xử nơi công cộng:*  [*https://youtu.be/mVDtueQ5W6I?si=oVCeqKzJGNaUWQs4*](https://youtu.be/mVDtueQ5W6I?si=oVCeqKzJGNaUWQs4) | |
| ***Nhiệm vụ 2: Đóng vai thể hiện tính trách nhiệm, sự trung thực trong việc tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong những tình huống***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS cả lớp thành 4 nhóm (2 nhóm cùng thực hiện một nhiệm vụ).  - GV giao nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm như sau:  *Thể hiện tính trách nhiệm, sự trung thực trong việc tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong tình huống sau:*  ***+ Nhóm 1, 2:***   |  | | --- | | **Tình huống 1:**  M và N là hai người bạn thân trong lớp. M khá gương mẫu trong học tập và đạt kết quả cao, còn N chưa tập trung học tập và kết quả chưa cao. Hôm nay, trong giờ kiểm tra Toán, N loay hoay chưa làm xong bài và nhìn sang M như cầu cứu. M đã làm xong bài của mình và chưa biết hỗ trợ N thế nào?  *Em sẽ làm gì nếu là M hoặc N?* |   ***+ Nhóm 3, 4:***   |  | | --- | | **Tình huống 2:**  K là người đam mê tốc độ. P là bạn thân của K, P biết thứ Bảy này K sẽ tham gia nhóm đua xe.  *Nếu là P, em sẽ làm gì để có thể ngăn chặn hành vi đua xe của K?* |   - GV khuyến khích các nhóm sắm vai và xử lí tình huống, thể hiện tính trách nhiệm, sự trung thực trong việc tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS các nhóm thảo luận, chỉ ra những phương án giải quyết tình huống.  - GV quan sát, hướng dẫn, kịp thời hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm lần lượt chia sẻ cách thể hiện tính trách nhiệm, sự trung thực trong việc tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong mỗi tình huống.  - GV yêu cầu các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét, nêu đáp án khác (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  **-** GV nhận xét, đánh giá và kết luận: ***Chúng ta hiện nay đang sống trong thời đại của sự tiến bộ, sự văn minh của nhân loại, và sự hiện đại hóa. Để xây dựng những mối quan hệ tốt đẹp, chúng ta cần phải tự thân hình thành một lối sống đúng mực, có tính trách nhiệm, sự trung thực trong việc tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật.***  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***b. Đóng vai thể hiện tính trách nhiệm, sự trung thực trong việc tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong những tình huống***  ***- Tình huống 1:***  + Nếu là M em sẽ không cho N chép bài vì đó là vi phạm quy định trong thi cử. Kết thúc giờ kiểm tra, em sẽ khuyên N học hành chăm chỉ để có điểm số tốt.  + Nếu là N em sẽ không xin chép bài của M, tự rút kinh nghiệm cho bản thân và cố gắng học hành chăm chỉ, nhờ M kèm học để học tốt hơn.  ***- Tình huống 2:*** Nếu là P em sẽ nói chuyện với bố mẹ của K hoặc với thầy cô để khuyên P không nên đua xe vì đua xe rất nguy hiểm. |
| ***Nhiệm vụ 3: Phân tích những tình huống mà em đã thể hiện tính trách nhiệm, sự trung thực khi tuân thủ những nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm (4 – 6 HS/nhóm).  - GV yêu cầu các nhóm thảo luận và thực hiện nhiệm vụ: *Chia sẻ theo nhóm những tình huống của bản thân đã thể hiện tính trách nhiệm và sự trung thực.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS các nhóm thảo luận, thực hiện chia sẻ những tình huống của bản thân đã thể hiện tính trách nhiệm và sự trung thực.  - GV quan sát, hướng dẫn, kịp thời hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại một số HS trình bày trước lớp những tình huống của bản thân đã thể hiện tính trách nhiệm và sự trung thực.  - GV yêu cầu các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét, nêu đáp án khác (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  **-** GV nhận xét, đánh giá và kết luận: ***Trung thực chính là thật thà, luôn tôn trọng sự thật, nói sự thật, làm theo sự thật, không gian dối người khác nhằm bất cứ mục đích gì, không làm những hành vi gian xảo. Người có tính trung thực sẽ giữ được chữ tín, được mọi người tin tưởng, tín nhiệm, yêu quý và sẽ rèn luyện được những đức tính quý báu khác như: cương trực, thẳng thắn,…***  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***c. Phân tích những tình huống mà em đã thể hiện tính trách nhiệm, sự trung thực khi tuân thủ những nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống***  - Ngăn chặn những hành vi lừa lọc, thiếu trung thực, tuyên truyền mọi người cùng noi gương những tấm gương về sự trung thực.  - Phải có thói quen trung thực với chính bản thân, biết được vị trí của bản thân, không ảo tưởng huyễn hoặc.  - Luôn tôn trọng sự thật, khi trò chuyện với người khác đừng tự biến tấu những câu chuyện hay sự kiện theo ý mình, có sao hãy nói vậy, đừng cố thay đen đổi trắng.  - Trung thực với lỗi lầm của bản thân, không che đậy giấu giếm mà nên thẳng thắn nhìn nhận để được thông cảm và được sửa chữa lỗi lầm.  - Là học sinh, tránh việc chép bài, quay cóp, gian lận trong thi cử, hãy tự cố gắng học bài và làm bài năng lực thật của mình.  - Lên tiếng và có những hành động để bênh vực sự thực, bênh vực lẽ phải và những người trung thực dám lên án hành vi gian dối.  - ... |
| ***Nhiệm vụ 4: Chia sẻ cảm nhận của em khi mỗi người biết sống và làm việc theo pháp luật***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV phỏng vấn nhanh HS về cảm xúc khi mình hoàn thành nhiệm vụ đúng hạn.  - GV mời nhanh và nhiều nhất HS có thể trả lời câu hỏi.  - GV chia sẻ cảm xúc của bản thân khi sống và làm việc theo pháp luật.  - GV trình chiếu cho HS quan sát video về sống và làm việc theo pháp luật:  [*https://youtu.be/zYB5Gv9bUj0?si=fZuG5viFdwBr4lYN*](https://youtu.be/zYB5Gv9bUj0?si=fZuG5viFdwBr4lYN)  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trả lời phỏng vấn nhanh của GV.  - GV quan sát, hướng dẫn, kịp thời hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại một số HS trả lời câu hỏi phỏng vấn về cảm xúc khi sống và làm việc theo pháp luật.  - GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, nêu đáp án khác (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  **-** GV nhận xét, đánh giá và kết luận về ý nghĩa và vai trò của sống và làm việc theo pháp luật  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | ***6.4. Chia sẻ cảm nhận của em khi mỗi người biết sống và làm việc theo pháp luật***  Giáo dục pháp luật là việc sử dụng những hình thức khác nhau tác động có hệ thống và thường xuyên tới ý thức của con người nhằm trang bị cho họ những kiến thức pháp lý nhất định, để từ đó, họ có những nhận thức đúng đắn về pháp luật, tôn trọng và tự giác xử sự theo yêu cầu của pháp luật. |

**Hoạt động 7: Tổ chức sự kiện đánh dấu sự trưởng thành**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS nhìn lại bản thân và tự hào với sự trưởng thành của mình.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS tổ chức sự kiện đánh dấu sự trưởng thành theo nội dung:

*- Thảo luận nội dung sự kiện và thực hiện nhiệm vụ được phân công.*

*- Tổ chức sự kiện.*

*- Chia sẻ cảm xúc sau sự kiện.*

**c. Sản phẩm:** HS tổ chức sự kiện đánh dấu sự trưởng thành.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận nội dung sự kiện và thực hiện nhiệm vụ được phân công***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV dặn dò HS chuẩn bị trước ở nhà và đến lớp tổ chức thực hiện các nội dung đã chuẩn bị.  - GV cùng HS chuẩn bị sự kiện.  - GV kiểm tra sự phân công và chuẩn bị sẵn sàng của HS.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS chuẩn bị nội dung ở nhà theo hướng dẫn của GV.  - GV quan sát, hướng dẫn, kịp thời hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại HS trình bày những nội dung đã chuẩn bị.  - GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, nêu đáp án khác (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  **-** GV nhận xét, đánh giá.  - GV kết luận lại về nội dung sự kiện đánh dấu sự trưởng thành.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **7. Tổ chức sự kiện đánh dấu sự trưởng thành**  ***a. Thảo luận nội dung sự kiện và thực hiện nhiệm vụ được phân công***  *-* Giao cho mỗi thành viên chọn một nội dung về sự trưởng thành của mình để thuyết trình trong sự kiện.  - Thảo luận về những việc cần làm khi minh đã trưởng thành.  - Chuẩn bị chương trình văn nghệ dành cho tuổi 18.  - ... |
| ***Nhiệm vụ 2: Tổ chức sự kiện***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS chỉnh đốn lại trang phục, hình thức,...  - GV tổ chức sự kiện để HS được thể hiện tuổi 18 của mình, có thể dưới hình thức buổi hùng biện.  - GV chia HS cả lớp thành các nhóm và thực hiện nhiệm vụ: *Các thành viên trong nhóm hùng biện về quan điểm trưởng thành và cách “lớn lên” của mình.*  - GV cho mỗi nhóm lựa chọn bài hùng biện ấn tượng để trình bày trước lớp.  - GV trình chiếu cho HS quan sát video về lễ tri ân, trưởng thành *(GV cho HS xem video tùy vào thời lượng bài học, thực tế bài giảng):*  [*https://youtu.be/UIhiLGmO2UM?si=PTBESFpwyzo1boJ2*](https://youtu.be/UIhiLGmO2UM?si=PTBESFpwyzo1boJ2)  [*https://youtu.be/VXyWqE0PhwY?si=3SEfAbZwgtY4s7k2*](https://youtu.be/VXyWqE0PhwY?si=3SEfAbZwgtY4s7k2)  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận theo nhóm, trình bày quan điểm trưởng thành và cách “lớn lên” của mình.  - GV quan sát, hướng dẫn, kịp thời hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại các nhóm trình bày quan điểm trưởng thành và cách “lớn lên” của mình.  - GV yêu cầu các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét, nêu đáp án khác (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  **-** GV nhận xét, đánh giá và kết luận: ***Nhà giáo dục nổi tiếng người Mỹ William Arthur Ward đã từng phát biểu, “chuyến phiêu lưu của cuộc đời là học hỏi. Mục đích của cuộc đời là trưởng thành”. Đúng như vậy! Cuộc sống là một chuyến phiêu lưu, một chặng đường dài mà ở đó mỗi người lính học hỏi làm gốc và trưởng thành làm đích.***  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***7.2. Tổ chức sự kiện***  - Lựa chọn hình thức thể hiện phù hợp với không gian tổ chức.  - Đảm bảo thời gian và khuyến khích sự thể hiện bản thân của nhiều học sinh.  - Tác phong, trang phục phù hợp. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ cảm xúc sau sự kiện***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV phỏng vấn nhanh HS về cảm xúc sau sự kiện đánh dấu sự trưởng thành.  - GV mời nhanh và nhiều nhất HS có thể trả lời câu hỏi.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trả lời phỏng vấn nhanh của GV.  - GV quan sát, hướng dẫn, kịp thời hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại một số HS trả lời câu hỏi phỏng vấn về cảm xúc sau sự kiện đánh dấu sự trưởng thành.  - GV yêu cầu HS còn lại lắng nghe, nhận xét, nêu đáp án khác (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  **-** GV nhận xét, đánh giá và kết luận.  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | ***7.3. Chia sẻ cảm xúc sau sự kiện***  HS liên hệ bản thân, chia sẻ cảm xúc (vui, tự hào, xúc động,...) khi tham gia sự kiện đánh dấu sự trưởng thành. |

**PHẢN HỒI VÀ CHUẨN BỊ HOẠT ĐỘNG TIẾP THEO**

**Hoạt động 8: Khảo sát kết quả tự đánh giá**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS nhìn rõ bản thân mình hơn qua lăng kính của bạn bè và tự đánh giá sự tiến bộ của bản thân sau khi trải nghiệm với chủ đề.

**b. Nội dung:** GV tổ chức đánh giá kết quả học tập của cả lớp trong chủ đề.

**c. Sản phẩm:** HS có ý thức tự đánh giá bản thân về sự tiến bộ của các kĩ năng liên quan đến chủ đề.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Đánh giá đồng đẳng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm về những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động chủ đề này.  - GV yêu cầu các thành viên trong nhóm đánh giá về bạn theo các yêu cầu cần đạt của chủ đề: *Thích điều gì nhất ở bạn khi tham gia hoạt động trong chủ đề và mong gì ở bạn để bạn tiến bộ hơn?*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ và đánh giá.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời HS chia sẻ về những hành vi mà bạn đã thực hiện được trong chủ đề, đảm bảo mỗi HS đều nhận được ít nhất một ý kiến từ một HS trong nhóm.  - GV mời một số HS nêu cảm nhận về những cảm nhận của bản thân về những nhận xét mình nhận được từ bạn.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tôn trọng ý kiến và đánh giá của HS.  - GV nhận xét và khuyến khích HS nhìn nhận những điểm tích cực, tiến bộ ở bạn của em.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **8**. **Khảo sát kết quả tự đánh giá**  ***a. Đánh giá đồng đẳng***  HS thực hiện đánh giá đồng đẳng theo hướng dẫn của GV. |
| ***Nhiệm vụ 2: Khảo sát kết quả tự đánh giá***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV đọc từng nội dung trong ***Bảng tự đánh giá*** *(Đính kèm phía dưới Nhiệm vụ 2)* và hỏi HS theo các mức độ.  - GV ghi lại kết quả của HS.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tự đánh giá kết quả mình thực hiện được.  - GV quan sát, hỗ trợ (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV tổng kết khảo sát và ghi vào tài liệu của mình.  - GV tổng kết và đánh giá.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV động viên, khích lệ HS tiếp tục thực hiện theo kế hoạch, rèn luyện bản thân và nhắc nhở HS.  - GV dặn dò HS chuẩn bị những nội dung cho giờ hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp tiếp theo. | ***b. Khảo sát kết quả tự đánh giá***  HS tự đánh giá theo bảng mẫu. |
| |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Nội dung đánh giá** | **Tốt** | **Đạt** | **Chưa đạt** | | 1. Nhận diện được những biểu hiện của sự trưởng thành ở bản thân. |  |  |  | | 2. Xác định được những thuận lợi, khó khăn trong quá trình trưởng thành. |  |  |  | | 3. Chỉ ra được những biểu hiện và ý nghĩa của tư duy độc lập. |  |  |  | | 4. Nhận diện được khả năng tư duy độc lập qua các tình huống và chia sẻ kinh nghiệm cá nhân trong tư duy độc lập khi giải quyết vấn đề. |  |  |  | | 5. Thể hiện được khả năng thích ứng với sự thay đổi trong các tình huống. |  |  |  | | 6. Rèn luyện được khả năng tư duy độc lập, khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân. |  |  |  | | 7. Điều chỉnh được cảm xúc và ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau. |  |  |  | | 8. Chia sẻ được về sự hợp lí trong điều chỉnh cảm xúc của em. |  |  |  | | 9. Thực hiện được công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian, các cam kết đề ra và rèn luyện thông qua tình huống. |  |  |  | | 10. Phân tích được những tình huống cụ thể thể hiện tính trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ những nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống. |  |  |  | | 11. Thể hiện được tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống và thể hiện các cách này trong một số tình huống. |  |  |  | | 12. Tổ chức được sự kiện đánh dấu sự trưởng thành. |  |  |  | | |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS củng cố kiến thức, kĩ năng đã học trong *Chủ đề 1 – Thể hiện sự trưởng thành của bản thân.*

**b. Nội dung:** GV cho HS trả lời câu hỏi trắc nghiệm tổng kết nội dung trong *Chủ đề 1 – Thể hiện sự trưởng thành của bản thân.*

**c. Sản phẩm:** Đáp án phần trả lời trắc nghiệm của HS và chuẩn kiến thức của GV.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức cho HS trả lời nhanh một số câu hỏi trắc nghiệm tổng kết nội dung trong *Chủ đề 1 – Thể hiện sự trưởng thành của bản thân.*

- GV lần lượt đọc câu hỏi:

**Câu 1:** Đâu **không** phải là biểu hiện trưởng thành của cá nhân?

A. Bị động trước những thay đổi của cuộc sống.

B. Tư duy độc lập.

C. Giữ lời hứa, cam kết.

D. Tuân thủ nội quy, quy định.

**Câu 2:** Biểu hiện khả năng thích ứng với sự thay đổi của môi trường học tập hoặc làm việc là:

A. Suy nghĩ tích cực với thực trạng mới của bản thân.

B. Dễ dàng bắt đầu công việc và tập trung cho công việc.

C. Chấp nhận hoàn cảnh và không than phiền.

D. Làm nhiều việc có ý nghĩa.

**Câu 3:** Cách thể hiện sự trung thực khi thực hiện nội quy, quy định là:

A. Chỉ ra hậu quả của hành vi vi phạm pháp luật.

B. Hiểu rõ việc tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật là trách nhiệm của mỗi công dân.

C. Dám chịu trách nhiệm nếu làm sai, không đổ lỗi.

D. Tìm hiểu các quy định về hành vi, lời nói, việc làm,…đối với mỗi công dân khi tham gia hoạt động.

**Câu 4:** Đâu **không** phải là cách thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và cam kết đề ra?

A. Hình dung khối lượng công việc và thời gian có thể hoàn thành công việc.

B. Sắp xếp công việc theo trật tự ưu tiên thực hiện.

C. Đặt ra một khoảng thời gian phù hợp cho từng việc và tập trung cao độ để thực hiện các việc trong khoảng thời gian đó.

D. Không quan tâm đến những yếu tố bất thường có thể xảy ra ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch.

**Câu 5:** Chỉ ra những biểu hiện thích ứng với sự thay đổi của An trong trường hợp dưới đây.

|  |
| --- |
| **Trường hợp:**  An chuyển đến một trường học mới, đường đi đến trường cũng xa hơn. Bố mẹ đi làm cả ngày, không về nhà buổi trưa như trước kia. Lớp của An có nhiều bạn học giỏi, đặc biệt là môn Tiếng Anh.  An tìm hiểu đường giao thông để kịp đưa em đi học và đến trường đúng giờ. An sắp xếp thời gian, phân công em cùng làm việc nhà. An chủ động hỏi thầy cô và các bạn khi chưa hiểu bài, tự đọc và nghe thêm các video để rèn luyện khả năng nghe, nói Tiếng Anh. An tích cực tham gia các hoạt động tập thể ở lớp, trường, ở khu dân cư để làm quen với các bạn trong lớp và nơi cư trú. |

A. An sắp xếp thời gian, phân công em cùng làm việc nhà; chủ động hỏi thầy cô và các bạn khi chưa hiểu bài; tích cực tham gia hoạt động thể thao ở trường.

B. An tìm hiểu đường giao thông; sắp xếp thời gian, phân công em cùng làm việc nhà; chủ động hỏi thầy cô và các bạn khi chưa hiểu bài; tự đọc và nghe thêm các video; tích cực tham gia các hoạt động tập thể.

C. An tích cực tham gia hoạt động lao động công ích ở trường và khu dân cư; tự đọc và nghe thêm các video để rèn luyện khả năng nghe, nói Tiếng Anh.

D. An chủ động làm quen với nhiều bạn học giỏi Tiếng Anh, tích cực tham gia các hoạt động tập thể.

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS vận dụng kiến thức đã học trong *Chủ đề 1 – Thể hiện sự trưởng thành của bản thân* để trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời đại diện 1 – 2 HS lần lượt đọc đáp án đúng.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, đọc đáp án khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá và chốt đáp án:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu hỏi** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| **Đáp án** | **A** | **B** | **C** | **D** | **B** |

- GV chuyển sang nội dung mới.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học vào thực tế cuộc sống.

**b. Nội dung:** GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, sắm vai thể hiện cách ứng xử của người trưởng thành trong các tình huống.

**c. Sản phẩm:** HS sắm vai thể hiện cách ứng xử của người trưởng thành trong các tình huống.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chia HS cả lớp thành 4 nhóm (2 nhóm cùng thực hiện một nhiệm vụ).

- GV giao nhiệm vụ cho các nhóm thực hiện tại nhà:

***+ Nhóm 1, 2:***

|  |
| --- |
| **Tình huống 1:**  Em vi phạm luật giao thông. Công an yêu cầu dừng xe và lập biên bản.  *Em sẽ ứng xử như thế nào?* |

***+ Nhóm 3, 4:***

|  |
| --- |
| **Tình huống 2:**  Em nhận nhiệm vụ tổ chức hoạt động thiện nguyện tại địa phương. Các bạn trong nhóm nghi ngờ khả năng tổ chức và điều hành của nhóm em, không cảm thấy thoải mái khi hợp tác cùng em.  *Em sẽ làm gì để thể hiện sự trưởng thành của bản thân?* |

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS làm việc theo nhóm,sắm vai thể hiện cách ứng xử của người trưởng thành trong các tình huống nhóm được phân công.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ các nhóm trong quá trình thực hiện.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

HS báo cáo kết quả vào tiết học sau.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV nhận xét, đánh giá và kết thúc tiết học.

**HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ôn lại kiến thức đã học, thực hành và rèn luyện:

*+ Nhận diện sự trưởng thành của bản thân.*

*+ Nhận diện khả năng tư duy độc lập và khả năng thích ứng với sự thay đổi của bản thân.*

*+ Điều chỉnh cảm xúc của bản thân và ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau.*

*+ Thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ thời gian và thực hiện cam kết đề ra.*

*+ Thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.*

- Hoàn thành nhiệm vụ hoạt động Vận dụng, sắm vai thể hiện cách ứng xử của người trưởng thành trong các tình huống.

- Đọc và tìm hiểu trước nội dung *Chủ đề 2: Theo đuổi đam mê.*